

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 211/2026/HSST

Ngày: 22/5/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Chu Bá Hữu

Bà Bùi Thị Vi

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên toà:

- Ông Hoàng Văn Hiến – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 200/2026/HSST-TL ngày: 04/5/2026 đối với bị cáo có lý lịch sau:

Họ và tên: Trần Đức M. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 2001, tại: Nghệ An. Nơi thường trú: Bản H, xã C, Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Họ tên bố: Trần Văn T - SN 1975. Họ tên mẹ: Lô Thị T- SN 1982. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn. Theo danh chỉ bản số: 135, lập ngày 05/02/2026 tại PTTG Việt Hưng, Công an TP Hà Nội bị cáo có nhân thân:

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 10/4/2023, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu đưa Trần Đức M đi cai nghiện bắt buộc 21 tháng. Hiện M đang trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Ủy ban nhân dân xã Châu Tiến, Nghệ An, thời hạn quản lý từ ngày 01/11/2024 đến ngày 01/11/2026.

Nhân thân: Ngày 16/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, Nghệ An đưa Trần Đức M đi cai nghiện bắt buộc. Xác minh tại Tòa án nhân dân khu vực 10, Nghệ An hiện không có tài liệu lưu trữ về việc đưa đi cai nghiện trên.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 27/01/2026 đến 05/02/2026 chuyển biện pháp ngăn chặn tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 27/01/2026, tổ công tác Công an phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội tuần tra kiểm soát tại khu vực đầu ngõ 252 đường Ngọc Thụy, phường Bồ Đề phát hiện Trần Đức M có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng trong túi quần bên phải của M, tại chỗ M tự khai nhận đó là ma túy đá của M mang về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa M về trụ sở làm việc.

* Vật chứng thu giữ của Trần Đức M:

- + 01 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 8 Lite màu đen đã qua sử dụng.
- + Thu giữ mẫu nước tiểu của Trần Đức M để tiến hành giám định.

Tại Kết luận giám định số 1359/KL-KTHS ngày 03/02/2026 của Phòng PC09 CATP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,471gam.

- Trong mẫu nước tiểu của Trần Đức M thu ngày 27/01/2026 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Công an, Trần Đức M khai nhận: Trần Đức M không có nơi ở cố định, làm lao động tự do tại khu vực ga Yên Viên và ga Hà Nội. Mặc dù đang trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy nhưng do bản thân là người nghiện ma túy nên M vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Lần gần đây nhất vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/01/2026, M mua ma túy đá của một người đàn ông không quen biết tại khu vực vườn hoa gầm cầu Long Biên, phường Bồ Đề, TP Hà Nội với số tiền 300.000 đồng và mua chai nước lavie rồi đi vào góc tối bên trong vườn hoa để sử dụng hết số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng ma túy xong, M đã vứt đồ dùng ma túy vào

thùng rác. Tiếp đến, tối ngày 26/01/2026, M sử dụng tài khoản Facebook “Trần Đức M” tham gia vào hội nhóm “Giao lưu xả đồ Hà Nội” mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. M thấy có tài khoản ẩn danh đăng bài tìm người cùng sử dụng ma túy nên M bình luận và để lại số điện thoại để kết bạn zalo của M là 0969.853.532. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 26/01/2026, tài khoản zalo "Tuân" kết bạn zalo với tài khoản “Trần Đức M” của M. Qua nói chuyện, M biết người sử dụng tài khoản zalo này bán ma túy nên M hỏi mua ma túy đá của người này với số tiền 400.000 đồng, người này đồng ý và hẹn M sáng ngày hôm sau giao dịch. Đến khoảng 8 giờ 00 phút ngày 27/01/2026, M liên hệ lại với tài khoản zalo "Tuân" để hỏi mua ma túy. Quá trình trao đổi, M nói do bản thân đã tiêu hết tiền, chưa vay được nên M hẹn tối cùng ngày M sẽ trả tiền, người này đồng ý và hẹn gặp M tại khu vực ngõ 252 Ngọc Thụy, TP Hà Nội để giao dịch. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, M đến chỗ hẹn và gặp một người đàn ông không quen biết, người này đưa cho M 01 (một) túi nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá, M cầm túi ma túy đút vào túi quần bên phải rồi đi về. Khi M đi đến đầu ngõ 252 Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, TP Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt quả tang, đồng thời lập biên bản đưa người và tang vật về trụ sở để làm rõ.

Quá trình điều tra xác định, ngày 10/4/2023, Trần Đức M bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Châu, Nghệ An đưa đi cai nghiện bắt buộc 21 tháng. Hiện M đang trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại địa phương theo Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND xã Châu Tiến, Nghệ An, thời hạn quản lý từ ngày 01/11/2024 đến ngày 01/11/2026. Đến ngày 20/01/2026, M lại sử dụng trái phép chất ma túy, do đó có căn cứ để xử lý hình sự đối với M về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản “Tuân” trên mạng xã hội Zalo và đối tượng trực tiếp giao dịch bán ma túy cho bị can Trần Đức M hiện không rõ nhân thân, lai lịch. Do đó không có cơ sở để điều tra làm rõ đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Trần Đức M.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 8 Lite màu đen đã qua sử dụng thu giữ của M. Quá trình điều tra xác định là điện thoại của M liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã thu giữ theo quy định pháp luật.

Đối với tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,471gam, xác định là vật chứng của vụ án nên chuyển Tòa án để phục vụ xét xử.

Tại bản cáo trạng số:265/CT-VKSKV5 ngày: 23/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội truy tố đối với bị cáo: Trần Đức M về tội: Tàng trữ

trái phép chất ma túy và tội: Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256 a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, và tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết của vụ án giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cụ thể trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, và điểm b khoản 1 Điều 256 a, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 55 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, đề nghị xử phạt:

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức M về tội tàng trữ TP chất ma túy mức án: 03 năm 02 tháng đến: 03 năm 06 tháng tù; Về tội sử dụng trái phép chất ma túy; đề nghị mức hình phạt tù: 02 năm 02 tháng đến: 02 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là: 05 năm 04 tháng, đến: 06 năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt: 27/01/2026. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về tang vật của vụ án là số ma túy thu giữ đã giám định, có biên bản bàn giao, cho tiêu hủy. Chiếc điện thoại là tài sản của bị cáo cho sung quỹ nhà nước vì sử dụng vào giao dịch trái phép.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay xét lời khai cùng các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, kết quả giám định ma túy, quyết định quản lý sau cai nghiện đối với bị cáo từ thời gian ngày 01/11/2024 đến ngày 01/11/2026 của UBND xã Châu Tiến, tỉnh Nghệ An.

Xét trong vụ án này bị cáo đã phạm hai tội:

+ Tàng trữ trái phép ma túy: Tại Kết luận giám định số 1359/KL-KTHS ngày 03/02/2026 của Phòng PC09 CATP Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,471gam.

- Trong mẫu nước tiểu của Trần Đức M thu ngày 27/01/2026 có tìm thấy ma túy loại Methamphetamine.

+ Bị cáo đã 2 lần sử dụng ma túy trong thời gian các ngày: 20/01/2026 và 26/01/2026, tại vi phạm lần 2 bị cáo bị bắt quả tang khi mua 0,471 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 400.000đ(chưa trả tiền cho người bán) dùng cho bản thân, cất giữ trong túi quần, số ma túy này bị cáo giao dịch trong ngõ 252 Ngọc Thụy, phường Bồ Đề.

Mặc dù bị cáo đang trong thời gian bị quản lý sau cai theo quyết định: 15/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND xã Châu Tiến, Nghệ An, thời hạn quản lý từ ngày 01/11/2024 đến ngày 01/11/2026, theo quyết định này bị cáo bị giám sát tại UBND xã Châu Tiến, tỉnh Nghệ An và không được sử dụng ma túy, nhưng bị cáo đã sinh sống tại Hà Nội, địa bàn tại các nhà Ga, địa chỉ không rõ ràng, lang thang.

Như vậy bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép 0,471 gam Methamphetamine và tội sử dụng trái phép chất ma túy. Quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Điểm b Khoản 1 Điều 256 a Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng truy tố bị cáo các tội này là đúng.

Xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt do bị cáo khai báo thành khẩn theo điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử lý tang vật thu trong vụ án và xem xét hình phạt bổ sung:

+ Số ma túy thu giữ có biên bản theo KLGD cho tiêu hủy, chiếc điện thoại di động là tài sản và có liên quan hành vi phạm tội cho tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Bị cáo không có công việc nên không phạt tiền.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, bị cáo và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm b khoản 1 Điều 256a; Điều 38, Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 55; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng cho bị cáo Trần Đức M.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Trần Đức M phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Đức M: 39 (ba mươi chín) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về tội: Sử dụng trái phép chất ma túy: 24(Hai mươi tư) tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho 2 tội là: 63(sáu mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 27/01/2026. Không phạt tiền.

2/ Xử lý tang vật chứng: Theo biên bản giao vật chứng cho Phòng thi hành hành án Dân sự khu vực 5- Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026 gồm:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi 8 Lite màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có các chữ ký của Trần Đức M, Mai Duy Khánh, cán bộ công an phường Bồ Đề; Nguyễn Thị Phụng, giám định viên phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Hà Nội, bên trong phong bì này có: 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamin, theo KLGD số 1359/KTHS ngày 03/02/2026 của Phòng KTHS-Công an Hà nội.

3/ Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo: Trần Đức M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có hạn kháng cáo hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát khu vực 5 – Hà Nội
- Phòng thi hành án DS khu vực 5 Hà Nội
- Công an TP Hà Nội(PC06)
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

